

QUỐC HỘI KHÓA XIV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 22 tháng 02 năm 2021

Số: 631/ĐĐBQH-VP

V/v Tòa án Nhân dân tối cao và các bộ
trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai
gửi đến kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV

Kính gửi:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Tư pháp;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Báo Gia Lai, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

Tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, chỉ đạo.

Đến nay, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh nhận văn bản của Tòa án Nhân dân tối cao và các bộ trả lời kiến nghị cử tri tỉnh Gia Lai gửi đến kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV (Kèm theo bản sao các công văn trả lời).

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai thông báo để Quý cơ quan nghiên cứu trong quá trình triển khai thực hiện chính sách, pháp luật và phổ biến cho cử tri biết.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Lưu VPĐĐBQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Thanh Hùng

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 767/TANDTC-TCCB

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2020

PHÒNG	VIỆN QUỐC HỘI TỈNH GIA LAI
Số: <u>109A</u>	Viện nghị của cử tri
ĐẾN Ngày: <u>15/12/2020</u>	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai

Tòa án nhân dân tối cao nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai do Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến theo Công văn số 386/BDN ngày 29/10/2020, với nội dung: “*Đề nghị nghiên cứu trình Quốc hội xem xét, có cơ chế chính sách đặc thù đối với cán bộ, công chức của hệ thống Tòa án, đồng thời phân bổ thêm biên chế cho Tòa án nhân dân các cấp nhất là các chức danh Tư pháp, nhằm đảm bảo đủ nhân lực để hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn trong tình hình mới.*”

Tòa án nhân dân tối cao trân trọng cảm ơn Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai đã quan tâm, phản ánh các ý kiến, kiến nghị của cử tri đối với hoạt động của Tòa án nhân dân. Về nội dung kiến nghị, Tòa án nhân dân tối cao xin được trả lời như sau:

Vấn đề chế độ chính sách và tăng biên chế, số lượng cán bộ, công chức của hệ thống Tòa án nhân dân, nhất là các chức danh tư pháp nhằm đáp ứng yêu cầu của công tác xét xử trong giai đoạn hiện nay, đã được nhiều Đại biểu Quốc hội quan tâm, phản ánh tại các kỳ họp của Quốc hội. Qua tổng kết công tác xét xử thấy rằng, tính từ thời điểm Quốc hội phân bổ biên chế năm 2012 đến nay, số lượng vụ, việc thuộc thẩm quyền Tòa án nhân dân các cấp tăng gần 98% (năm 2012, thụ lý là 303.848 vụ, việc; năm 2019 số lượng thụ lý là 625.979 vụ, việc; năm 2020 do ảnh hưởng của dịch Covid số lượng thụ lý cũng là 602.252 vụ, việc), như vậy trung bình mỗi năm số lượng các vụ việc phải giải quyết tăng hơn 10%. Trong khi đó, thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thì Tòa án nhân dân các cấp phải thực hiện giảm tối thiểu là 10% trên tổng số biên chế đã được phân bổ dẫn đến các cán bộ, công chức của Tòa án bị quá tải, áp lực về công việc.

Từ thực trạng trên, lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao đã đặc biệt quan tâm, chú trọng chỉ đạo nghiên cứu, đề ra những giải pháp hữu hiệu để giảm tải áp lực như hoàn thiện các quy chế nghiệp vụ, tăng cường kỷ luật công vụ; tăng cường, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các Tòa án; thực hiện cải cách công tác hành chính tư pháp tại Tòa án; trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh, bổ sung 450 Thẩm phán sơ cấp cho Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương. Đặc biệt, đã báo cáo

Quốc hội thông qua Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án (có hiệu lực 01/01/2021) nhằm giảm tải công việc đến Tòa án.

Bên cạnh đó, để có cơ sở xác định số lượng biên chế cán bộ, công chức của hệ thống Tòa án nhân dân đáp ứng yêu cầu của công tác xét xử trong giai đoạn hiện nay, Tòa án nhân dân tối cao đã phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Ban Công tác Đại biểu Quốc hội hoàn thiện Đề án vị trí việc làm trong Tòa án nhân dân, để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Về chính sách đặc thù đối với cán bộ, công chức của hệ thống Tòa án, thời gian qua, dù đã được bổ sung nhưng chính sách tiền lương và chế độ đãi ngộ của Nhà nước đối với cán bộ, công chức của hệ thống Tòa án chưa tương ứng với tính đặc thù của nhiệm vụ, quyền hạn, chưa tạo sức hút đối với nguồn nhân lực chất lượng cao. Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; Nghị quyết số 107/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Tòa án nhân dân tối cao đã nghiên cứu, xây dựng và báo cáo Ban Chỉ đạo cải cách chính sách tiền lương và ưu đãi với người có công “Đề án cải cách chính sách tiền lương trong Tòa án nhân dân”. Đề án đã tuân thủ đúng quy định của Đảng, Nhà nước về chế độ tiền lương, bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ đồng thời phù hợp với đặc thù hoạt động của Tòa án nhân dân; kế thừa phát huy những ưu điểm và khắc phục những hạn chế, bất cập của chế độ tiền lương hiện hành áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức của Tòa án nhân dân.

Trên đây là ý kiến trả lời của Tòa án nhân dân tối cao xin gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai để trả lời cử tri. Tòa án nhân dân tối cao trân trọng cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự quan tâm hơn nữa của cử tri và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai đối với công tác của Tòa án nhân dân để nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của mình./

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Vụ TCCB (P1).

CHÁNH ÁN



Nguyễn Hòa Bình

BỘ CÔNG AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 418/BCA-V01

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2021

V/v trả lời kiến nghị của cử tri sau
kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá XIV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai

Bộ Công an nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai do Ban Dân nguyện, Ủy ban thường vụ Quốc hội chuyển đến theo Công văn số 11038/QHĐP-VPCP ngày 31/12/2020, nội dung như sau:

“Đề nghị Bộ Công an tham mưu Chính Phủ điều chỉnh, bổ sung và có quy định xử lý nghiêm khắc việc mua bán, độ chế, sử dụng súng tự chế vào Nghị định 167/2013/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình; vì hiện nay, tình trạng mua bán, độ chế, sử dụng súng cùn, súng tự tạo với chi phí khá rẻ, dễ dàng với tính chất rất nguy hiểm, ảnh hưởng lớn đến an ninh, trật tự nhưng các chế tài xử lý hiện nay chưa cụ thể, rõ ràng để áp dụng.” (câu số 05).

Bộ Công an trả lời như sau:

Thời gian qua, Bộ Công an đã tham mưu cho Chính phủ xem xét, bổ sung các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép súng tự chế, linh kiện để chế tạo vũ khí, công cụ hỗ trợ cho phù hợp với Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ bị xử phạt vi phạm hành chính vào Điều 10 dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực gia đình (thay thế Nghị số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013), bảo đảm xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm. Do Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 13/11/2020 tại kỳ họp thứ 10 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022), cho nên vừa qua, dự thảo Nghị định trên đã được Văn phòng Chính phủ chuyển lại Bộ Công an để tiếp tục hoàn thiện cho phù hợp với quy định của Luật này.

Tiếp thu kiến nghị của cử tri, hiện nay, Bộ Công an đang tập trung phối hợp với các bộ, ngành chức năng tiếp tục hoàn thiện dự thảo Nghị định trên theo kế hoạch để sớm báo cáo Chính phủ xem xét, ban hành trong năm 2021.

Trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai để trả lời cử tri. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Bộ trưởng Bộ Công an;
- Đ/c Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Đ/c Chủ nhiệm VPQH;
- Ban Dân nguyện, UBTVQH;
- Vụ Nội chính và Vụ III, VPCP;
- V03, C06 (để đề xuất, thực hiện);
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Lưu: VT, V01(P3).



Trung tướng Nguyễn Duy Ngọc

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6401/BNV-TCBC

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2020

V/v trả lời kiến nghị của cử tri

Kỳ họp thứ 10,
Quốc hội Khóa XIV

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH GIA LAI	
Số: 1081	Quốc hội Khóa XIV
ĐẾN Ngày: 10/12/2020	
Chuyên:	
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai

Bộ Nội vụ nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai do Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến theo Văn bản số 386/BDN ngày 29/10/2020, nội dung kiến nghị như sau:

“Đề nghị Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, sửa đổi (hoặc bãi bỏ, thay mới) Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập, vì hiện nay do thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, đã có nhiều trường sáp nhập thành trường 2 cấp, nhưng chỉ được xếp hạng theo cấp cao nhất. Vì vậy, các trường gặp khó khăn trong việc bố trí cán bộ quản lý và nhiều vấn đề khác. Cụ thể, tại Công văn số 79/NDCBQLGD-CSNGCB ngày 15/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chế độ làm việc của Nhà giáo thì việc xác định hạng trường đối với các trường phổ thông được thực hiện theo quy định tại khoản 6 mục II Thông tư số 33/2005/TT-BGDĐT ngày 08/12/2005, nội dung Thông tư số 33/2005/TT-BGDĐT không phù hợp với nội dung tại Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg. Do đó, gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị khi xếp hạng trường; khó khăn khi thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ đối với cán bộ quản lý, phụ cấp trách nhiệm đối với giáo viên làm Tổng phụ trách đội.” (câu số 63).

Bộ Nội vụ trả lời như sau:

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW) và Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó đã giao Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Xây dựng quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Ban hành tiêu chí cụ thể phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực theo thẩm quyền.

Căn cứ các quy định nêu trên, Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm ban hành các tiêu chí cụ thể về phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập, trong đó có nội dung về xếp hạng và thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ đối với các chức danh lãnh đạo và phụ cấp trách nhiệm đối với Tổng phụ trách đội như kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai. Theo đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai có văn bản gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn cụ thể, Bộ Nội vụ sẽ có trách nhiệm phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong quá trình triển khai thực hiện theo thẩm quyền.

Trên đây là trả lời của Bộ Nội vụ đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Gia lai, xin gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Dân nguyện của UBTWQH;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Gia Lai;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ trưởng Lê Vinh Tân (đề b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng;
- Lưu: VT, VP (THTK), TTTT, TCBC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Duy Thăng

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **6401**/BNV-TCBC

Hà Nội, ngày **04** tháng **12** năm **2020**

TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH GIA LAI
Số: 1003 Quốc hội Khóa XIV
Ngày: 20/12/2020
Chức vụ:
Hồ sơ số:

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai

Bộ Nội vụ nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai do Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến theo Văn bản số 386/BDN ngày 29/10/2020, nội dung kiến nghị như sau:

“Đề nghị Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, sửa đổi (hoặc bãi bỏ, thay mới) Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập, vì hiện nay do thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, đã có nhiều trường sáp nhập thành trường 2 cấp, nhưng chỉ được xếp hạng theo cấp cao nhất. Vì vậy, các trường gặp khó khăn trong việc bố trí cán bộ quản lý và nhiều vấn đề khác. Cụ thể, tại Công văn số 79/NDCBQLGD-CSNGCB ngày 15/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chế độ làm việc của Nhà giáo thi việc xác định hạng trường đối với các trường phổ thông được thực hiện theo quy định tại khoản 6 mục II Thông tư số 33/2005/TT-BGDĐT ngày 08/12/2005, nội dung Thông tư số 33/2005/TT-BGDĐT không phù hợp với nội dung tại Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg. Do đó, gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị khi xếp hạng trường; khó khăn khi thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ đối với cán bộ quản lý, phụ cấp trách nhiệm đối với giáo viên làm Tổng phụ trách đội.” (câu số 63).

Bộ Nội vụ trả lời như sau:

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW) và Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó đã giao Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Xây dựng quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Ban hành tiêu chí cụ thể phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực theo thẩm quyền.

Căn cứ các quy định nêu trên, Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm ban hành các tiêu chí cụ thể về phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập, trong đó có nội dung về xếp hạng và thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ đối với các chức danh lãnh đạo và phụ cấp trách nhiệm đối với Tổng phụ trách đội như kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai. Theo đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai có văn bản gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn cụ thể, Bộ Nội vụ sẽ có trách nhiệm phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong quá trình triển khai thực hiện theo thẩm quyền.

Trên đây là trả lời của Bộ Nội vụ đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Gia lai, xin gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Dân nguyện của UBTWQH;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Gia Lai;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng;
- Lưu: VT, VP (THTK), TTTT, TCBC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Duy Thăng

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2020

Số: 497/BTP-VP

QUỐC HỘI TỈNH GIA LAI kiến nghị của cử tri

gửi tới Kỳ họp thứ 10, Quốc hội
khóa XIV

ĐẾN Ngày: 6/1/2021

Chuyên:

Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai

Bộ Tư pháp nhận được 02 kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai do Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến theo Công văn số 386/BDN ngày 29/10/2020. Sau khi nghiên cứu nội dung các kiến nghị, Bộ Tư pháp xin trả lời như sau:

Kiến nghị số 1¹: Để đảm bảo việc triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, đề nghị Bộ Tư pháp sớm xây dựng và đưa vào vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính để làm cơ sở pháp lý cho hoạt động xử lý vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Trả lời:

Thực hiện quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) và Nghị quyết của Quốc hội về việc thi hành Luật XLVPHC, Bộ Tư pháp đang khẩn trương phối hợp với các Bộ, Ngành liên quan thực hiện các thủ tục, trình tự xây dựng dự án theo quy định của pháp luật đầu tư công, cố gắng hoàn thiện và sớm đưa Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính vào vận hành để phục vụ công tác quản lý nhà nước.

Kiến nghị số 2²: Luật XLVPHC năm 2012 quy định: “*Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính thì mức phạt tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân*”. Tuy nhiên, hiện nay quy định của pháp luật chưa cụ thể, rõ ràng, thống nhất trong việc xác định đối tượng vi phạm hành chính là “hộ gia đình” thì thuộc nhóm đối tượng “cá nhân” hay “tổ chức”, dẫn đến việc lúng túng, khó khăn trong việc xác định mức phạt. Để đảm bảo việc áp dụng quy định pháp luật thống nhất, đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với các bộ và cơ quan, tổ chức có liên quan, thống nhất hướng dẫn việc xác định mức tiền phạt đối với trường hợp đối tượng vi phạm hành chính là “hộ gia đình”.

Trả lời:

Liên quan đến kiến nghị về xác định đối tượng “hộ gia đình” thuộc nhóm đối tượng là “cá nhân” hay “tổ chức”, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

¹ Câu số 18. Công văn số 386/BDN.

² Câu số 19. Công văn số 386/BDN.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC đã bổ sung quy định về giao Chính phủ quy định cụ thể đối tượng bị xử phạt. Căn cứ quy định nêu trên, Bộ Tư pháp sẽ phối hợp với các cơ quan hữu quan nghiên cứu, báo cáo Chính phủ quy định thống nhất “hộ gia đình” thuộc nhóm đối tượng “cá nhân” hay “tổ chức” để đảm bảo việc áp dụng quy định pháp luật thống nhất. Hiện nay, một số Nghị định xử phạt vi phạm hành chính đang quy định “hộ gia đình” bị xử phạt vi phạm như đối với cá nhân (ví dụ: Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí).

Trên đây là trả lời của Bộ Tư pháp đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai để trả lời cử tri./. *BT*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTgTTCP Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Ban Dân nguyện, UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục QLXLVPHC&TDTHPL (để theo dõi);
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, VP(TH&KSTTHC).



BỘ TƯ PHÁP

Lê Thành Long

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 314/BTP-VP

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2021

V/v trả lời kiến nghị của cử tri
gửi tới sau Kỳ họp thứ 10,
Quốc hội khóa XIV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai

Bộ Tư pháp nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai do Văn phòng Chính phủ chuyển đến theo Công văn số 11038/VPCP-QHĐP ngày 31/12/2020 với nội dung: *“Nhằm tăng cường công tác bảo vệ rừng, đề nghị nghiên cứu trình Quốc hội xem xét, sửa đổi Bộ Luật hình sự về tội vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, theo đó việc quy định khai thác trái phép gỗ với khối lượng từ 15 mét khối đối với rừng phòng hộ và rừng đặc dụng và 20 mét khối đối với rừng sản xuất mới có thể xử lý hình sự là không đủ tính răn đe, hay các hành vi phá hoại như lột vỏ cây thông diễn ra trên địa bàn hiện nay không có cơ sở pháp lý để xử lý nên rất khó cho việc quản lý, bảo vệ rừng của các cơ quan chức năng cũng như chính quyền địa phương”*. Sau khi nghiên cứu, Bộ Tư pháp xin trả lời như sau:

Tại Điều 232, Bộ Luật hình sự năm 2015 quy định tội vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản. So với Bộ Luật hình sự năm 1999, Bộ Luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung cấu thành cơ bản của tội này theo hướng quy định hành vi phạm tội dựa trên tính chất, yêu cầu bảo vệ của từng loại rừng (gồm rừng sản xuất, rừng phòng hộ và rừng đặc dụng) và các loại gỗ (gồm gỗ thông thường, gỗ thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IA, IIA), do đó, đối với hành vi vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ các loại rừng và các lâm sản khác nhau, BLHS năm 2015 quy định mức định lượng khác nhau để xử lý hình sự. Theo đó, hành vi khai thác trái phép gỗ với khối lượng từ 15 mét khối đối với rừng phòng hộ và rừng đặc dụng; 20 mét khối đối với rừng sản xuất sẽ bị xem xét để xử lý hình sự. Trường hợp hành vi vi phạm ở mức định lượng thấp hơn sẽ bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp.

Bộ Tư pháp xin ghi nhận kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai, trong thời gian tới, Bộ Tư pháp sẽ phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, đánh giá kỹ, trường hợp cần thiết sẽ đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan để nâng cao hiệu quả xử lý các hành vi vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

Trên đây là trả lời của Bộ Tư pháp đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai để trả lời cử tri./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTgTTCP Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Ban Dân nguyện, UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp luật hình sự - hành chính (để theo dõi);
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, VP(TH&KSTTHC).


Lê Thành Long